

Số: **859** /QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày **15** tháng **4** năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty TNHH Thái Duy Việt Nam, công trình khai thác nước dưới đất tại Trang trại chăn nuôi heo công nghệ cao khép kín xã Vĩnh Hà, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 41/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 30/6/2020 của UBND tỉnh Ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 26/GP-UBND ngày 15/4/2024 của UBND tỉnh cấp cho Công ty TNHH Thái Duy Việt Nam;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1132/TTr-STNMT ngày 29/3/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty TNHH Thái Duy Việt Nam (MST: 0109328222) theo Giấy phép số 26/GP-UBND ngày 15/4/2024 của UBND tỉnh, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Công trình khai thác, sử dụng nước dưới đất tại Trang trại chăn nuôi heo công nghệ cao khép kín xã Vĩnh Hà thuộc thôn Khe Hó Trù, xã Vĩnh Hà, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

2. Mục đích sử dụng nước: Phục vụ cấp nước chăn nuôi và sinh hoạt.

3. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: Phục vụ cấp nước chăn nuôi.

4. Giá tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước: 3.000 đồng/m³.
5. Tổng số ngày khai thác phải nộp tiền: 1.825 ngày (từ ngày 01/04/2024 đến ngày 31/03/2029).
6. Tổng số tiền phải nộp: 2.447.000 đồng (*Bằng chữ: Hai triệu, bốn trăm bốn mươi bảy nghìn đồng*).
7. Phương án nộp: Nộp một lần.
(*Có bản tính chi tiết kèm theo*).
8. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền thực hiện theo Thông báo của Cục Thuế tỉnh.

Điều 2. Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm ban hành thông báo nộp tiền cấp quyền tài nguyên nước chậm nhất là 10 ngày làm việc, kể từ khi nhận được Quyết định này.

Công ty TNHH Thái Duy Việt Nam nộp tiền theo đúng quy định tại Điều 1 của Quyết định này. Đồng thời, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; Trường hợp phát hiện kê khai không trung thực dẫn đến giảm số tiền phải nộp thì sẽ bị truy thu và xử lý theo quy định của pháp luật; Nếu phát sinh các trường hợp phải điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước thì Công ty TNHH Thái Duy Việt Nam phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

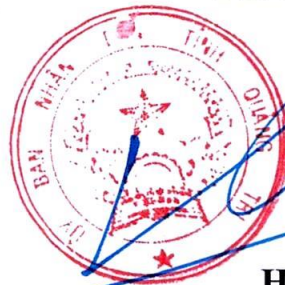
Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành liên quan; Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Linh và Giám đốc Công ty TNHH Thái Duy Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: VT, KT_{Tuần}. *LC*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hà Sỹ Đồng

BẢN CHI TIẾT TÍNH TIỀN CẤP QUYỀN KHAI THÁC TÀI NGUYÊN NƯỚC
Công trình khai thác, sử dụng nước dưới đất tại Trang trại chăn nuôi heo
công nghệ cao khép kín xã Vĩnh Hà, thôn Khe Hó Trù, xã Vĩnh Hà,
huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

(Kèm theo Quyết định số: **859** /QĐ-UBND ngày **15** tháng **4** năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)

I. Công ty TNHH Thái Duy Việt Nam đề nghị cấp phép khai thác, sử dụng nước dưới đất tại Trang trại chăn nuôi heo công nghệ cao khép kín xã Vĩnh Hà, thuộc thôn Khe Hó Trù, xã Vĩnh Hà, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị với lưu lượng khai thác: 331 m³/ngày đêm; Số giếng khai thác: 03 giếng;

II. Theo Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ, Tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước được xác định theo công thức:

$T = W \times G \times K \times M$; Các thông số được xác định cụ thể như sau:

1. Sản lượng khai thác nước (W): $W = \text{lưu lượng khai thác lớn nhất nhân (x) chế độ khai thác trong năm nhân (x) thời gian tính tiền.}$

- Lưu lượng khai thác lớn nhất: 331 m³/ngày đêm

- Chế độ khai thác: 365/365 ngày.

- Thời gian tính tiền: 1.825 ngày (từ ngày 01/04/2024 đến ngày 31/3/2029).

Vậy, Sản lượng khai thác: $W = 331 \times 365/365 \times 1.825 = 604.075 \text{ m}^3$

2. Giá trị (G): $G = 3.000 \text{ đồng/m}^3$ (Áp dụng giá nước thiên nhiên dùng cho xây dựng tại Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 30/6/2020 của UBND tỉnh).

3. Hệ số điều chỉnh K: $K = 1 + (K1 + K2 + K3) = 1 + (0,3 + 0 + 0,05) = 1,35$ (theo phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 82/2017/NĐ-CP).

4. Mức thu tiền cấp quyền M: $M = 0,1\%$ (theo phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 82/2017/NĐ-CP)

5. Kết quả xác định tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản doanh nghiệp phải nộp: $T = W \times G \times K \times M$

$$= 604.075 \times 3.000 \times 1,35 \times 0,1\% = 2.446.504 \text{ đồng}$$

Làm tròn: **2.447.000 đồng** (Hai triệu, bốn trăm bốn mươi bảy nghìn đồng).

6. Phương án nộp:

a. Tổng số tiền phải nộp từ ngày 01/04/2024 đến ngày 31/03/2029 là: **2.447.000 đồng.**

b. Phương án nộp: Nộp một lần.